

Số 280 /KH-THTQK

Mỹ Lộc, ngày 16 tháng 9 năm 2025

## **KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2025-2026**

Năm học 2025-2026, ngành Giáo dục tiếp tục tăng cường quán triệt thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, đổi mới giáo dục tiểu học; Năm học với chủ đề “Kỷ cương, sáng tạo, đột phá, phát triển”

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Ninh Bình, của UBND phường Mỹ Lộc, căn cứ vào điều kiện thực tế, trường Tiểu học Trần Quang Khải xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

### **Phần thứ nhất**

### **NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

#### **I. Văn bản chỉ đạo**

- Thông tư 32/2018/QĐ-BGD&ĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT);
- Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;
- Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 vv ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 ban hành Danh mục tối thiểu môn học GDQP&AN;
- Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020;
- Thông tư 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ QLNN của chính quyền địa phương 2 cấp đối với GDPT;
- Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, TP trực thuộc TW và Phòng VH-XH thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, TP trực thuộc TW trong lĩnh vực GD&ĐT;
- Công văn số 2345/BGD&ĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường cấp Tiểu học;
- Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp Tiểu học;
- Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 vv hướng dẫn triển khai thực hiện GDKN công dân số ở cấp Tiểu học;

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn nhiệm vụ GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với GDPT năm học 2025-2026;
- Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp Tiểu học;
- Công văn số 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở GDĐT v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;
- Đề xuất kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của các Tổ chuyên môn;
- Tình hình thực tế của nhà trường, địa phương, kết quả đạt được về các môn học và hoạt động giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025.

## **II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

### **1. Những kết quả đã đạt được**

#### **1.1. Triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua**

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia tích cực các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Phong cách làm việc, cách thức tổ chức thi đua lành mạnh, có hiệu quả, nhà trường được phụ huynh học sinh tin tưởng.
- Trong năm học không xảy ra khiếu kiện trong thu chi, dạy thêm, học thêm. Đảm bảo an toàn trong công tác quản lý và hoạt động bán trú.

#### **1.2. Công tác Phổ cập GDTH**

Trong năm học 2024-2025, nhà trường duy trì 12 lớp với tổng số 365 học sinh; nữ 177 học sinh; 7 học sinh KT. Huy động và duy trì 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 trong đó quan tâm đến HSKT. Tỷ lệ trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Đạt PC GD TH ĐĐT mức 3.

#### **1.3. Chất lượng giáo dục**

##### **1.3.1. Giáo dục phẩm chất học sinh**

- Học sinh ngoan, lễ phép; có tiên bộ rõ rệt về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự học, tự quản, kỹ năng làm việc hợp tác trong nhóm, kỹ năng quản lý và tham gia các hoạt động của lớp, của trường; tích cực tham gia các hoạt động và phong trào thi đua của nhà trường.
- Tham gia các hoạt động từ thiện như: Mua tấm ủng hộ người mù, ủng hộ thanh niên xung phong, người khuyết tật, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam,...
- Duy trì hiệu quả hoạt động lá lành đùm lá rách, nhân dịp Tết Nguyên đán quỹ hội phụ huynh học sinh và nhà trường ủng hộ quà Tết cho các em HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mua tấm ủng hộ người mù, ủng hộ đồng bào lũ lụt... trị giá

41.897.000 đồng.

### **1.3.2. Chất lượng dạy học các môn học và hoạt động giáo dục**

#### **\* Chất lượng đại trà**

- Hoàn thành chương trình tiểu học:  $83/83 = 100\%$
- Hoàn chương trình lớp học:  $281/282 = 99,3\%$
- Số học sinh được khen thưởng cuối năm:  $185 / 365 = 50.7\%$ .
- Khảo sát học sinh lớp 5: cả môn Toán và Tiếng Việt đều đạt 100%.

#### **\* Các cuộc thi, giao lưu đối với HS**

Nhà trường tổ chức tốt các cuộc thi, hội thi và giao lưu cấp trường, lựa chọn đội tuyển giao lưu cấp huyện, tỉnh đạt kết quả khá tốt.

- Cuộc thi Hùng biện Tiếng Anh: có 02 em tham dự, cả 02 em đều đạt giải Nhất cấp thành phố, 02 em đều đạt giải tỉnh: 01 em giải Nhất, 01 em giải Nhì.

- Sân chơi Trạng nguyên Tiếng Việt: có 55 em thi TVTV cấp thành phố; có 01 em đạt giải Nhì cấp tỉnh.

- Thi chữ đẹp có 8 em tham gia cấp thành phố: trong đó có 01 em đạt giải Nhì, 01 em đạt giải Ba.

- Thi TDTT có 6 em tham gia cấp thành phố; trong đó có 02 em đạt giải khuyến khích môn cờ vua nam và bập xa nữ.

- Thi vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ: 233 bài

- Thi vẽ tranh Chiếc ô tô mơ ước: 157 bài

- Thi sáng tạo Ebook "Ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) sáng tạo sách điện tử về chủ đề Hành động vì khí hậu-SDG13" do CFLI/FCIL tổ chức: Được 01 giải ba, 01 giải khuyến khích, 01 giải lan tỏa và trường được khen là đơn vị có nhiều bài dự thi nhất.

#### **\* Các cuộc thi đối với giáo viên**

Cuộc thi Giáo viên giỏi cấp thành phố: có 01 đồng chí tham gia môn Tiếng Anh là đồng chí Lại Thị Thu Trang, xếp thứ 5/10 trường thi GVG môn Tiếng Anh, đạt loại Giỏi.

### **1.4. Thực hiện CTGDPT 2018**

- Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện CTGDPT 2018: Phối hợp chặt chẽ với PHHS, thực hiện tốt công tác truyền thông về chương trình, về SGK. thường xuyên tổ chức trao đổi và SHCM trong trường; BGH cùng đồng hành với GV kịp thời tháo gỡ những khó khăn trong khi triển khai thực hiện.

- Tăng cường xây dựng các tiết dạy thao giảng, tổ chức được 04 tiết dạy để GV Khối 5 trao đổi về chuyên môn.

**1.5. Giáo dục văn - thể - mỹ; Vệ sinh môi trường; An toàn giao thông và các hoạt động ngoài giờ lên lớp**

- Duy trì và thực hiện tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động thể dục thể thao.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể theo chủ đề, chủ điểm của từng tháng, từng tuần theo kế hoạch, tạo điều kiện cho học sinh được học tập, sinh hoạt tập thể và vui chơi.

- Tổ chức “*Vui hội trăng rằm*”; “*Tết đoàn viên*”; “*Giáng sinh an lành*” cho học sinh toàn trường vào ngày Tết Trung thu an toàn, ngày Lễ Noen, ngày Tết nguyên đán tiết kiệm, vui vẻ.

- Phát động phong trào thi đua “*Học sinh toàn trường chăm sóc bồn hoa, cây cảnh góp phần xây dựng trường, lớp Xanh - Sạch - Đẹp*”.

- Tổ chức kí cam kết thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 32/QN-CP về việc chấp hành luật an toàn giao thông; Nghị định 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng pháo.

- Hàng năm tổ chức thăm viếng đền thờ Trần Quang Khải tại xã Mỹ Thành- nơi thờ vị tướng nhà trường mang tên.

## **1.6. Công tác xã hội hoá giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

- Phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể địa phương và Ban đại diện CMHS trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

- PHHS các lớp tích cực trang trí lớp học cùng giáo viên chủ nhiệm.

## **1.7. Công tác tổ chức và quản lý bán trú**

Công tác nuôi ăn bán trú đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng của đông đảo phụ huynh học sinh và đảm bảo tốt về công tác ATVSTP.

## **1.8. Công tác thi đua**

- *Tập thể:*

+ UBND tỉnh tặng Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”.

+ Chi bộ Đảng được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- *Cá nhân:*

+ 01 đồng chí được chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

+ 02 cán bộ, giáo viên được nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố

+ 02 CSTĐ cấp cơ sở; 19 LĐTT.

## **2. Những tồn tại, hạn chế; nguyên nhân**

### **2.1. Những tồn tại, hạn chế**

- Việc thực hiện đổi mới PPDH chưa đạt hiệu quả ở một số giáo viên; công tác tự làm ĐDDH còn hạn chế, ứng dụng CNTT ở một số đồng chí còn hạn chế.

- Cuộc thi TNTV số đạt giải chưa cao, số lượng giải hạn chế; Thi TĐTT kết quả chưa cao.

- Tham gia các sân chơi “Ý tưởng trẻ thơ”, “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”.... chưa có kết quả cao.

## 2.2. Nguyên nhân

Trong năm học có 4 đồng chí giáo viên văn hoá nghỉ thai sản, GVCN chưa phối kết hợp tốt với GV chuyên; BGH nhà trường chưa quyết liệt chỉ đạo để thúc đẩy HS, GV, PHHS cùng hăng hái tích cực tham gia các sân chơi.

## III. Đặc điểm của nhà trường năm học 2025-2026

### 1. Số lớp, số học sinh

Khối	Số lớp	Số học sinh	Tỉ lệ HS/lớp	Nữ	Số HS học 2 buổi/ngày	HS diện hộ nghèo, cận nghèo	HS khuyết tật	Mồ côi cả cha, mẹ
1	2	68	34	42	68			
2	2	64	32	31	64	1	2	
3	2	73	36,5	32	73		1	
4	2	61	30,1	25	61	1	1	1
5	3	85	28,3	43	85	1	2	
<b>Tổng</b>	<b>11</b>	<b>351</b>	<b>31,9</b>	<b>173</b>	<b>351</b>	<b>3</b>	<b>6</b>	<b>1</b>

### 2. Cán bộ giáo viên, nhân viên

#### 2.1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế

\* **Tổng số: 20** (Nữ: 18), trong đó:

- **Giáo viên: 17** (Nữ 15) Đạt tỉ lệ 1,54 giáo viên/lớp

+ Giáo viên văn hoá: 11 (ĐH:10; CĐ: 01)

+ Giáo viên Mỹ thuật: 01 (Đại học)

+ Giáo viên Âm nhạc: 01 (Đại học), kiêm TPT

+ Giáo viên GDTC: 01 (Đại học)

+ Giáo viên Tin học: 01 (Đại học)

+ Giáo viên Tiếng Anh: 02 (Đại học: 02)

- **Cán bộ quản lý, nhân viên: 3** (Nữ 3)

- Ban giám hiệu: 02 (Đại học: 02)

- Kế toán: 01 (Đại học)

\* **Trình độ đào tạo của CBQL, GV**

- Đạt chuẩn: 19/20 (95%);

- Chưa đạt chuẩn: 01/20 (5%)

\* **Đảng viên: 10/20 đ/c** chiếm tỷ lệ: 50%

## **2.2. Công nhân viên hợp đồng: 02, trong đó:**

- Nhân viên y tế: 01
- Nhân viên bảo vệ: 01

## **3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

- Tổng diện tích 6892 m<sup>2</sup>, bình quân 19.6 m<sup>2</sup> / học sinh
- Nhà trường có 1 điểm trường thuận tiện cho các sinh hoạt chung toàn trường.
- Nhà trường có đủ phòng học 11 phòng/11 lớp; đầy đủ trang thiết bị cơ bản phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại, 11/11 lớp có Tivi kết nối mạng Iternet.
- Khối phòng chức năng và phòng phụ trợ có 14 phòng. Phòng Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy, hệ thống máy tính, máy chiếu được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.
- Thiết bị hiện đại dùng chung: có 5 bộ máy chiếu, 01 tivi, 4 máy tính để bàn, 5 máy tính xách tay, 5 máy in.
- Có cơ sở vật chất cho học sinh bán trú: Có nhà ăn riêng (nhà đa năng), bàn ghế làm phản nằm cho học sinh, tủ đựng đồ dùng cá nhân ở phòng riêng.

## **4. Những thuận lợi, khó khăn**

### **4.1. Thuận lợi:**

- Trường có thành tích nhiều liên năm là trường được công nhận Tập thể Lao động tiên tiến và Tập thể Lao động tiên tiến , được UBND tỉnh tặng bằng khen, Cờ thi đua, luôn là địa chỉ đáng tin cậy của nhân dân địa phương. Là trường đạt KĐCL mức độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ II và trường Xanh - sạch - đẹp và an toàn năm 2024.
- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.
- Đội ngũ giáo viên số giáo viên hăng say nhiệt tình, năng lực chuyên môn tốt, trình độ đạt chuẩn 94.1%, còn 01 đ/c đang học đại học. Có đủ giáo viên dạy Tiếng Anh cho các lớp 3,4,5 theo CTGDPT 2018 là 4 tiết/tuần. Học sinh lớp 1,2 là 2 tiết/tuần. Có đủ giáo viên dạy Tin học cho khối 3,4,5.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.
- Nhà trường có đủ phòng học 11 phòng/11 lớp; 100% phòng học bộ môn có các thiết bị hiện đại như tivi, máy chiếu.
- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, dạy học Tin học.
- Sử dụng ổn định sách giáo khoa (SGK) các môn học đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi; đặc

biệt môn môn Tiếng Anh dạy học theo hình thức làm quen (đối với lớp 1, 2), không gây áp lực, quá tải cho HS; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không lấy kết quả đánh giá để xét lên lớp. Tăng cường hiệu quả dạy học thông qua khai thác hệ thống học liệu điện tử. Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu Tiếng Anh cấp tiểu học do Bộ GDĐT cung cấp.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản đóng góp từ cha mẹ học sinh.

#### **4.2. Khó khăn:**

- Trường có 11 lớp nhưng có 01 giáo viên nghỉ chế độ thai sản trong 1 năm học, 01 đồng chí nghỉ hưu từ tháng 01/2026 nên cũng phần nào khó khăn trong việc phân công chuyên môn và ảnh hưởng chất lượng giáo dục.

- Có 01 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019. (Nhà trường tạo điều kiện cho đồng chí này đang đi học ĐH).

- Cả trường có 6 học sinh khuyết tật gặp khó khăn trong học tập (02 em khuyết tật nặng, thường xuyên đi khám bệnh và đi phục hồi chức năng dài ngày) mặc dù giáo viên đã có nhiều giải pháp để hỗ trợ nhưng các em vẫn không đáp ứng được yêu cầu học tập. Có khoảng 10 % học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đi làm ăn xa, ly hôn thiếu sự quan tâm chăm sóc, tâm lý bất ổn, chưa mạnh dạn tự tin và tích cực trong học tập.

#### **4.3. Thời cơ:**

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục. Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Năm 2025, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp, tuy đơn vị hành chính mới nhưng tình hình an ninh, chính trị ổn định, Đảng bộ và chính quyền địa phương đã dành rất nhiều sự quan tâm ưu ái cho ngành Giáo dục, động viên thầy và trò các nhà trường dạy tốt, học tốt.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. 85% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

#### **4.4. Thách thức:**

- Kinh tế địa phương còn khó khăn, đời sống nhân dân không đồng đều nên việc huy động đầu tư cho cơ sở vật chất nhà trường còn hạn chế.

- Một bộ phận không nhỏ phụ huynh đi làm ăn xa hoặc bố mẹ chia tay hoặc mất sớm nên sự quan tâm, sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường gặp nhiều khó khăn.

- Khi chính quyền địa phương 2 cấp triển khai, cách quản lý chỉ đạo thay đổi do không còn Phòng giáo dục mà trực tiếp của Sở giáo dục về chuyên môn, UBND phường về nhân sự và các mặt khác, chính vì vậy cách quản lý và giảng dạy sẽ có những thay đổi nên CB, GV, NV cần phải nỗ lực rất nhiều để hội nhập với toàn tỉnh.

- Để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018 cần phải có đầy đủ các yếu tố về CSVC, về con người nhưng cả hai nội dung này các cơ sở giáo dục đang hoàn toàn phụ thuộc vào chính quyền các cấp.

### **Phần thứ hai**

#### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHUNG NĂM HỌC 2025-2026**

##### **I. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học và thực hiện giáo dục Tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu xây dựng kế hoạch tuyển dụng, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục Tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; chú trọng công tác phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

6. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, bố trí không quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút, tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu được phân bổ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm cân đối thời lượng, thời điểm trong ngày và trong tuần, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học.

Tổ chức bán trú phù hợp với điều kiện thực tế và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, bảo đảm an toàn, vệ sinh, dinh dưỡng và sức khỏe cho HS. Các hoạt động bán trú (ăn, nghỉ, vui chơi, rèn kỹ năng...) cần linh hoạt, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống cho HS. Các hoạt động ngoài giờ học chính thức được tổ chức theo nhu cầu, sở thích của HS (văn nghệ, thể dục thể thao, kỹ năng sống, giáo dục STEM,...) trên cơ sở sử dụng hiệu quả CSVC nhà trường và đảm bảo các điều kiện đối với từng hoạt động theo đúng quy định hiện hành.

## **II. Mục tiêu phấn đấu**

### **1. Danh hiệu thi đua**

- Nhà trường: đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.
- Chi bộ Đảng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Có 3 đc được công nhận CSTĐ, 20 đc LĐTT

### **2. Chỉ tiêu thực hiện các nhiệm vụ cơ bản**

#### **2.1. Chỉ tiêu chất lượng đại trà**

\* Đánh giá kết quả giáo dục học sinh cuối năm

100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, trong đó:

- Hoàn thành xuất sắc:  $148/351 = 42.2\%$
- Hoàn thành tốt:  $50/351 = 14.2\%$
- Hoàn thành:  $153/351 = 43.6\%$

\* Khảo sát đánh giá năng lực theo đề chung của SGD: Đạt bình quân của sở trở lên.

\* Hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH: đạt 100%

\* Khen thưởng cuối năm học: Trên 55 % HS được khen thưởng

\* Khen thưởng đột xuất: Thưởng cho học sinh đạt giải trong các cuộc thi, giao lưu do các cấp tổ chức.

\* Thư khen: Hiệu trưởng, giáo viên gửi thư khen cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt trong năm học.

## **2.2. Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của học sinh**

- Tài năng tiếng Anh: Có 1-2 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải
- Viết chữ đúng đẹp: Có 1-2 em đi thi cấp tỉnh và đạt giải
- Thể dục thể thao: Có 1 em đi thi cấp tỉnh

## **2.3. Chỉ tiêu về tham gia các cuộc thi của giáo viên (nếu có)**

- Hội thi giáo viên dạy giỏi: Tổ chức hiệu quả Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Phần đầu có 15/17 GV đạt GV dạy giỏi cấp trường.

- Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số: Phần đầu có 02-3 sản phẩm đạt giải cấp tỉnh.

- Sáng kiến kinh nghiệm: Mỗi tổ có ít nhất 01 SKKN được chọn gửi dự thi cấp trên; Ban giám hiệu và bộ phận hành chính có 01 SKKN được dự thi.

- Giáo viên chủ nhiệm giỏi: Có giáo viên dự thi cấp phường đạt giải.

## **2.4. Chỉ tiêu phong trào giữ vở sạch, viết chữ đúng, đẹp**

- Khối 1: Xếp loại A đạt từ 65% trở lên
- Khối 2,3: Xếp loại A đạt từ 70% trở lên
- Khối 4,5: Xếp loại A đạt từ 75% trở lên

## **2.5. Đồ dùng dạy học**

100% các lớp thực hiện tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học và nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ giáo dục, vận dụng sáng tạo và hiệu quả công nghệ thông tin vào giảng dạy.

## **2.6. Giáo dục Văn - Thể - Mĩ, Bảo vệ môi trường, Giáo dục ATGT, y tế**

- 100% giáo viên dạy đủ các bài ATGT theo quy định.
- 100% Giáo viên và học sinh toàn trường tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, học sinh tham gia vui chơi, dân vũ đầu giờ, thể dục giữa giờ, múa hát tập thể, tham gia các trò chơi dân gian, ...
- 100% các lớp xây dựng nội dung chuyên mục đầu tuần và tổ chức các hoạt động NGLL.
- 100% học sinh có sổ khám theo dõi sức khỏe, được khám và theo dõi sức khỏe định kì.

## **Phần thứ ba**

### **NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

#### **a) Giáo dục phẩm chất**

##### **\* Mục tiêu**

Giáo dục học sinh: đoàn kết, nhân ái, tình yêu quê hương, đất nước, lịch sử, văn hóa, truyền thống, ý thức bảo vệ môi trường, kỹ năng tham gia giao thông an

toàn, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi, ...).

Từng bước hình thành kỹ năng nhận xét, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo chuẩn mực đã học; từ đó biết thực hiện các hành vi ứng xử phù hợp.

**\* Chỉ tiêu:**

Học sinh thực hiện tốt “Nội quy học sinh” của trường, “Nội quy lớp học” của từng lớp, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

**Chỉ tiêu về phẩm chất năm học 2025-2026**

Phẩm chất chủ yếu	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<b><i>Yêu nước</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Tốt	63	92,65%	62	96,88%	70	95,89%	59	96,72%	81	95,29%
Đạt	5	7,35%	2	3,13%	3	4,11%	2	3,28%	4	4,71%
CCG	0		0		0		0		0	
<b><i>Nhân ái</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Tốt	63	92,65%	61	95,31%	65	89,04%	57	93,44%	83	97,65%
Đạt	5	7,35%	3	4,69%	8	10,96%	4	6,56%	2	2,35%
CCG	0		0		0		0		0	
<b><i>Chăm chỉ</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Tốt	46	67,65%	53	82,81%	49	67,12%	41	67,21%	62	72,94%
Đạt	22	32,35%	11	17,19%	24	32,88%	20	32,79%	23	27,06%
CCG	0		0		0		0		0	
<b><i>Trung thực</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Tốt	51	75,00%	58	90,63%	57	78,08%	52	85,25%	74	87,06%
Đạt	17	25,00%	6	9,38%	16	21,92%	9	14,75%	11	12,94%
CCG	0		0		0		0		0	
<b><i>Trách nhiệm</i></b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Tốt	49	72,06%	57	89,06%	59	80,82%	50	81,97%	69	81,18%
Đạt	19	27,94%	7	10,94%	14	19,18%	11	18,03%	16	18,82%
CCG										

**\* Biện pháp**

- Triển khai dạy kỹ năng sống và tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục truyền thống lịch sử địa phương.

- Tăng cường giáo dục ý thức vì cộng đồng, bảo vệ môi trường thông qua các việc giữ vệ sinh chung, thực hiện tốt phong trào “tiếng trống sạch trường”, “sống

xanh” thân thiện với môi trường.

- Xây dựng lực lượng nòng cốt giáo dục đạo đức học sinh gồm: BGH, TPT và giáo viên chủ nhiệm các lớp.

- Thành lập Tổ tư vấn tâm lý học sinh gồm: Ban giám hiệu, TPT và giáo viên chủ nhiệm. Chỉ đạo Tổ tư vấn tâm lý cho học sinh hoạt động hiệu quả.

Thực hiện đầy đủ chương trình môn Đạo đức chính khóa, đồng thời tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục đạo đức trong các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức cho học sinh học “Nội quy học sinh” của nhà trường; Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh xây dựng “Nội quy lớp học” và thực hiện theo nội quy do các em xây dựng.

- Tổ chức phát động và thực hiện chủ đề năm học của Đội ngay từ đầu năm học: **“Thiếu nhi Ninh Bình vững bước tiến vào kỉ nguyên mới”**

- Ban hoạt động ngoài giờ kết hợp với giáo viên chủ nhiệm đổi mới tổ chức Sinh hoạt dưới cờ: Tổ chức hoạt động Hội học, Rung chuông vàng, Văn nghệ, Hùng biện tiếng Anh, Giới thiệu sách, Hoạt động trải nghiệm, ...

- Tổ chức sinh hoạt Đội và Sao Nhi đồng theo chuyên đề, chủ điểm tháng nhằm giáo dục truyền thống, tình yêu quê hương, đất nước, gia đình, thầy cô, bạn bè góp phần rèn luyện một số phẩm chất như: tính tổ chức, kỉ luật, tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả: Tổ chức quản lý lớp học theo hướng tự quản, tự xây dựng, tự đánh giá.

- Coi trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh bằng việc nêu gương từ người lớn. Đặc biệt mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức để học sinh noi theo. Phát động phong trào “Đọc và làm theo báo Đội” với học sinh lớp 3, 4, 5.

- Duy trì các hoạt động thiện nguyện: quyên góp sách vở, quần áo, quyên góp quỹ “Vòng tay bè bạn” góp phần giáo dục phẩm chất nhân ái, biết chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông gương người tốt, việc tốt.

## **b) Nâng cao chất lượng các hoạt động dạy học và giáo dục**

### **\* Mục tiêu**

- Dạy đủ, đúng chương trình theo quy định, xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện tốt dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 với cả 5 khối lớp (tích hợp, lồng ghép Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người, giáo dục Quốc phòng An ninh, ...)

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các môn học và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh thông qua buổi sinh hoạt CLB các môn học và các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

- Nâng cao chất lượng dạy học Tin học và Tiếng Anh.
- Xây dựng nề nếp dạy học nghiêm túc, chủ động, sáng tạo, tự giác, tự học, tự tin, dám tranh luận.
- Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; phát huy hiệu quả thư viện thân thiện theo mô hình Room to Read.

**\* Chỉ tiêu**

- Chỉ tiêu chất lượng đại trà:

100% học sinh được đánh giá từ mức “Hoàn thành” trở lên, cụ thể:

<i>Kết quả học tập</i>	S	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
		L	%	L	%	L	%	L	%	L	%
<b>1. Tiếng Việt</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100,0%	85	100%
Hoàn thành tốt	216	43	63,24%	48	75,00%	39	53,42%	33	54,10%	53	62,35%
Hoàn thành	135	25	36,76%	16	25,00%	34	46,58%	28	45,90%	32	37,65%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>2. Toán</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	248	58	85,29%	48	75,00%	36	49,32%	36	59,02%	70	82,35%
Hoàn thành	103	10	14,71%	16	25,00%	37	50,68%	25	40,98%	15	17,65%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>3. Đạo đức</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	286	49	72,06%	51	79,69%	64	87,67%	50	81,97%	72	84,71%
Hoàn thành	65	19	27,94%	13	20,31%	9	12,33%	11	18,03%	13	15,29%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>4. TNXH</b>	<b>205</b>	68	100%	64	100%	73	100%				
Hoàn thành tốt	145	48	70,59%	45	70,31%	52	71,23%				
Hoàn thành	60	20	29,41%	19	29,69%	21	28,77%				
Chưa hoàn thành	1	0		0		0					
<b>5. Khoa học</b>	<b>146</b>							61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	101							46	75,41%	55	64,71%
Hoàn thành	45							15	24,59%	30	35,29%
Chưa hoàn thành	0							0		0	
<b>6. LS &amp;ĐL</b>	<b>146</b>							61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	105							42	68,85%	63	74,12%
Hoàn thành	41							19	31,15%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0							0		0	
<b>7. Âm nhạc</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	248	46	67,65%	45	70,31%	51	69,86%	43	70,49%	63	74,12%
Hoàn thành	103	22	32,35%	19	29,69%	22	30,14%	18	29,51%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	

<b>8. Mĩ thuật</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	247	46	67,65%	43	67,19%	53	72,60%	42	68,85%	63	74,12%
Hoàn thành	104	22	32,35%	21	32,81%	20	27,40%	19	31,15%	22	25,88%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>5. HĐTN</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	257	47	69,12%	49	76,56%	56	76,71%	45	73,77%	60	70,59%
Hoàn thành	94	21	30,88%	15	23,44%	17	23,29%	16	26,23%	25	29,41%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0				0	
<b>10. Thể dục (GDTC)</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	<b>287</b>	47	69,12%	54	84,38%	58	79,45%	54	88,52%	74	87,06%
Hoàn thành	<b>64</b>	21	30,88%	10	15,63%	15	20,55%	7	11,48%	11	12,94%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>9. Công nghệ</b>	<b>219</b>					73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	<b>169</b>					47	64,38%	46	75,41%	76	89,41%
Hoàn thành	<b>47</b>					23	31,51%	15	24,59%	9	10,59%
Chưa hoàn thành	0					0		0		0	
<b>12. Tin học</b>	<b>219</b>					73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	<b>151</b>					46	63,01%	43	70,49%	62	72,94%
Hoàn thành	<b>68</b>					27	36,99%	18	29,51%	23	27,06%
Chưa hoàn thành	0					0		0		0	
<b>9. Tiếng Anh</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành tốt	<b>212</b>	47	69,12%	39	60,94%	38	52,05%	34	55,74%	54	63,53%
Hoàn thành	<b>139</b>	21	30,88%	25	39,06%	35	47,95%	27	44,26%	31	36,47%
Chưa hoàn thành	0	0		0		0		0		0	
<b>Chương trình lớp học</b>											
<b>Tổng số</b>	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Hoàn thành	<b>351</b>	68	100%	64	100%	73	100%	61	100%	85	100%
Chưa hoàn thành	<b>0</b>	0		0		0		0		0	

### \* Biện pháp

- Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và bài dạy theo đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đội ngũ giáo viên và HS. Kế hoạch giáo dục cần bảo đảm tính khoa học, linh hoạt, kế thừa và phù hợp với điều kiện nhà trường cũng như năng lực của GV; không gây quá tải, giúp HS hoàn thành chương trình và đạt được yêu cầu về phẩm chất, năng lực.

- Nội dung giáo dục cần tích hợp, gắn với thực tiễn, phát triển năng lực HS; tăng cường hoạt động trải nghiệm, học theo nhóm, theo chủ đề phù hợp với lứa tuổi. Tổ chức lồng ghép các nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quyền con người; giáo dục STEM; bình đẳng giới; giáo dục dinh dưỡng, chủ

quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng, an ninh; môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó biến đổi khí hậu; di sản văn hóa, an toàn giao thông và các chủ đề tích hợp khác trên nền tảng số, phù hợp với điều kiện nhà trường và năng lực HS.

- Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, sĩ số HS/lớp theo quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu; đủ tỷ lệ 1,5 GV/lớp và đủ cơ cấu để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục. Tổ chức dạy học các môn bắt buộc, môn tự chọn và hoạt động giáo dục theo đúng quy định của Chương trình, đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày và các hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức; tăng cường củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng, tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích HS, tăng cường hoạt động trải nghiệm gắn với văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày tại các trường đủ điều kiện, bố trí 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút, 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Thời khóa biểu cần phân bổ hợp lý giữa các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm cân đối thời lượng, thời điểm trong ngày và trong tuần, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học.

Tổ chức bán trú phù hợp với điều kiện thực tế và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, bảo đảm an toàn, vệ sinh, dinh dưỡng và sức khỏe cho HS. Các hoạt động bán trú (ăn, nghỉ, vui chơi, rèn kỹ năng...) linh hoạt, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống cho HS. Các hoạt động ngoài giờ học chính thức được tổ chức theo nhu cầu, sở thích của HS (văn nghệ, thể dục thể thao, kỹ năng sống, giáo dục STEM,...) trên cơ sở sử dụng hiệu quả CSVC nhà trường và đảm bảo các điều kiện đối với từng hoạt động theo đúng quy định hiện hành.

- Tổ chức hiệu quả nề nếp dạy học và các hoạt động giáo dục

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các công văn hướng dẫn của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026.

- Chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn và giáo viên thực hiện nghiêm túc xây dựng Kế hoạch môn học, Kế hoạch bài dạy theo quy định.

- Hồ sơ, sổ sách, kế hoạch bài dạy thực hiện theo quy định của Sở GDĐT Ninh Bình.

- Quán triệt giáo viên thực hiện nghiêm túc kỷ cương, nề nếp dạy - học, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong đó coi trọng nề nếp làm việc đúng giờ, nề nếp chuẩn bị bài dạy, tinh thần trách nhiệm cao với học sinh trong từng bài dạy, từng hoạt động giáo dục.

- Triển khai học tập nhiệm vụ năm học mới tới giáo viên, xây dựng và thực hiện “Quy chế làm việc”.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; đảm bảo tính chủ động, thích ứng linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện hiệu quả dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung giáo dục lồng ghép, tích hợp trong các môn học/HĐGD: Giáo dục địa phương, Giáo dục STEM, Quyền con người, Quốc phòng và an ninh, Giáo dục kỹ năng công dân số... theo hướng dẫn chỉ đạo của Sở GDĐT.

- Giáo dục STEM: mỗi lớp thực hiện ít nhất 08 chủ đề (bài học) STEM; tổ chức từ 01-02 hoạt động trải nghiệm STEM.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT 2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh (Giáo dục Kỹ năng sống; Dạy tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài; ...

- Đổi mới phương pháp

+ Quán triệt quan điểm dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: học sinh được làm, được nói, được viết, được trao đổi, được tranh luận. Chú trọng đảm bảo vững chắc kiến thức, kỹ năng cơ bản các môn học/HĐGD.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

+ Linh hoạt trong việc sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học: tăng cường hoạt động cá nhân, cặp đôi, nhóm, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, tổ chức tốt hoạt động trải nghiệm, ứng dụng trong mỗi bài học, gắn kiến thức bài học với thực tiễn cuộc sống phù hợp đặc điểm nhận thức, tâm lý HS. Vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp. Phát huy năng lực tự học, tự quản, tự điều hành một số hoạt động học tập của học sinh.

+ Chú trọng chỉ đạo việc chuẩn bị bài dạy của giáo viên (giáo án, đồ dùng dạy học); Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bài dạy trong các năm học tiếp theo.

+ Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

+ Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong dạy học. Tiếp tục thực hiện phong trào tự làm thiết bị dạy học theo hướng thực chất, hiệu quả, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

+ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức giáo dục, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

+ Tổ chức các hoạt động học tập ngoài lớp học phù hợp với nội dung các môn học và hoạt động giáo dục cũng như phù hợp với điều kiện thực tiễn (dạy học ngoài không gian lớp học, dạy học tại hiện trường, tiết học tại thư viện). Thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; văn hóa ứng xử, văn hóa học đường, phòng chống xâm hại bạo lực; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục tài chính; an toàn giao thông; bảo vệ động vật hoang dã; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,...

- Tăng cường giao việc trường, việc lớp, tạo điều kiện để học sinh được tham gia vào các công việc của trường: trang trí lớp học, các góc học tập, góc công cụ, cùng GV làm đồ dùng dạy học; vệ sinh trường lớp, trồng và chăm sóc bồn hoa, cây rau, cây bóng mát...; Tránh ùn tắc giao thông ở cổng trường; Phụ trách và tổ chức các hoạt động tập thể NGLL; Các chuyên mục đầu tuần;...

- Xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường

Tiếp tục triển khai “Thư viện thân thiện” trường Tiểu học theo Mô hình của Room to Read, phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện (1 tiết/khối/tuần); đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng; Phát động phong trào “Mỗi tuần một cuốn sách”, khuyến khích giáo viên tổ chức các “Giờ đọc hạnh phúc”, nhân rộng các gương điển hình; phối hợp với Thư viện Tỉnh tổ chức các buổi đọc có xe Thư viện lưu động.

- Nâng cao chất lượng đầu yếu và bồi dưỡng học sinh năng khiếu

+ Nâng cao chất lượng đầu yếu

Khảo sát, phân loại học sinh, giáo viên lên kế hoạch giúp đỡ học sinh yếu kém trong quá trình học tập các môn học và hoạt động giáo dục ngay từ đầu năm học.

Lập danh sách học sinh yếu của từng lớp, từng khối để xây dựng kế hoạch kiểm tra, theo dõi học sinh yếu hàng tháng và giao giáo viên phụ đạo vào cuối giờ học, đặc biệt chú ý tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn quan tâm sát sao tới giáo viên mới trong việc rà

soát kiến thức trọng tâm, cách rèn kỹ năng khi học sinh làm bài tổng hợp. Giáo viên phải tìm được nguyên nhân học chậm của học sinh để có biện pháp kèm cặp phù hợp.

Động viên khen thưởng những giáo viên có kết quả tốt trong việc phụ đạo học sinh yếu kém.

+ Bồi dưỡng học sinh năng khiếu

Tổ chức phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các bộ môn trong các giờ học chính khóa và tăng buổi, thông qua các buổi sinh hoạt CLB.

Tổ chức hiệu quả các cuộc thi, giao lưu do Bộ GDĐT tổ chức và phát động (Ý tưởng trẻ thơ; Vẽ tranh quốc tế Toyota chủ đề “Chiếc ô tô mơ ước”; Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ...); phát động phong trào tham gia các chuyên mục trên tạp chí Văn - Toán tuổi thơ.

Chú trọng xây dựng đội ngũ nòng cốt chuyên môn ở từng khối lớp; Ban giám hiệu đồng hành cùng với các Tổ chuyên môn trong việc xây dựng nội dung phát triển các mạch kiến thức, các chuyên đề môn học để bồi dưỡng cho nhóm đối tượng học sinh có năng lực tư duy tốt.

Động viên, khen thưởng kịp thời những GV và HS đạt kết quả cao trong các cuộc thi, giao lưu.

Phụ trách rèn chữ đẹp cho học sinh: Khối 1: Đ/c Hương, Khối 2: Đ/c Lâm Phương; Khối 3 đ/c Đặng Hiền; Khối 4 đ/c Giang; Khối 5 đ/c Bích.

CLB Tài năng tiếng Anh lớp 4, 5 do đ/c Lại Trang phụ trách

CLB Toán và Tiếng Việt: GVCN các lớp

CLB Thể dục thể thao: Đ/c Cường, đ/c Minh hỗ trợ.

Phân công giáo viên phụ trách: Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình và có kinh nghiệm tổ chức hiệu quả hoạt động câu lạc bộ.

Cuối năm học, nhà trường khảo sát chất lượng HS thông qua bài kiểm tra các môn học đánh giá năng lực học sinh nhằm phát hiện năng khiếu học sinh (đối với HS khối 3,4) và có kế hoạch bồi dưỡng, phát triển cho năm học tiếp theo.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn

+ Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo NCBH tại các tổ, khối; tích cực tham gia SHCM trong cụm trường;

+ Đưa sinh hoạt chuyên môn trở thành hoạt động thường xuyên có chất lượng. Các buổi SHCM tập trung vào các nội dung: Dự giờ, nghiên cứu bài học; Đổi mới PP và hình thức tổ chức dạy học; Ứng dụng CNTT vào giảng dạy và quản lý lớp học; Vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình dạy học vào đổi mới PPDH; Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm dạy học theo CT-SGK mới.

+ Nâng cao chất lượng bồi dưỡng thường xuyên thông qua các hoạt động tự bồi dưỡng, khai thác có chọn lọc chương trình, nội dung tiện ích trên Internet, sách

báo, tạp chí nhằm phục vụ việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

- + Động viên đội ngũ giáo viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc vận động, duy trì và nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- + Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; căn cứ và từng dạng tật, mức độ khuyết tật để miễn giảm nội dung chương trình, môn học cho từng đối tượng học sinh khuyết tật giúp các em được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- + Học sinh khuyết tật có đủ các thủ tục, hồ sơ học sinh. Tăng cường phối hợp với gia đình trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục; đảm bảo an toàn cho học sinh trong các hoạt động ở lớp, ở trường.

- + Quan tâm giúp đỡ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn về các điều kiện trong học tập và sinh hoạt như đề xuất với TT Ngoại ngữ cho học miễn phí TA tăng cường, miễn giảm các khoản đóng góp, tặng quà, trao học bổng,...

- Nề nếp học của học sinh

- + Giáo viên chủ nhiệm tổ chức cho học sinh học tập và có biện pháp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện “Nội quy học sinh”, “Nội quy lớp học”

- + Quan tâm rèn các nề nếp: Chuẩn bị bài, chuẩn bị sách vở, dụng cụ học tập, tự giác học tập, tập trung lắng nghe, giữ gìn sách vở, ghi chép trên lớp, tự học ở nhà, ý thức giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp...

- + Chỉ đạo thực hiện phù hợp, hiệu quả việc vận dụng mô hình quản lý tổ chức lớp học theo Hội đồng tự quản. Đẩy mạnh hoạt động đổi mới không gian lớp học, xây dựng và khai thác hiệu quả các góc công cụ phục vụ học tập và phục vụ cho các hoạt động của HĐTQ.

- + Cuối tuần tổ chức họp giao ban giáo viên trực tuần với Tổng phụ trách và Phó Hiệu trưởng phụ trách HĐNG. Tổ chức sơ kết thi đua cuối kì I và tổng kết thi đua cuối năm.

## **2. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học**

### **a) Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh**

Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai dạy học Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT. Việc tổ chức dạy học thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, tuân thủ các quy định về quản lý, giám sát của phòng chuyên môn Sở GDĐT, bảo đảm tính liên thông với môn Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3. Dạy học theo hình thức làm quen (đối với lớp 1, 2 dùng sách Tiếng Anh: Global success) không gây áp lực, quá tải cho HS; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không lấy kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc theo Chương trình GDPT ( sách: Global success), tăng cường tổ chức các câu lạc bộ, sân chơi, giao lưu nói giỏi tiếng Anh, tài năng Tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm và tạo môi trường học tiếng Anh.

Căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường liên kết dạy học Tiếng Anh có GV nước ngoài theo đúng quy định hiện hành và trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với thực tế của nhà trường.

Nhà trường đẩy mạnh truyền thông tới cha mẹ học sinh về vai trò, lợi ích của việc học ngoại ngữ; nghiên cứu giải pháp tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực, xã hội hoá dạy học tự chọn, dạy học tăng cường tiếng Anh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Sử dụng sách giáo khoa môn Tiếng Anh đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi; Tăng cường hiệu quả dạy học thông qua khai thác hệ thống học liệu điện tử. Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu Tiếng Anh cấp tiểu học do Bộ GDĐT cung cấp.

#### **b) Tổ chức dạy học môn Tin học**

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Thực hiện dạy học bắt buộc môn Tin học theo Chương trình GDPT; bảo đảm đủ GV, đảm bảo đủ 20 máy tính ở phòng tin học phục vụ dạy học.

Tăng cường nội dung, thời lượng theo từng chủ đề phù hợp với đặc điểm lứa tuổi nhằm phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho HS; tạo điều kiện để các em khám phá, sáng tạo và mở rộng kiến thức.

Sử dụng SGK môn Tin học đã được UBND tỉnh phê duyệt. Xây dựng kế hoạch giáo dục, tích hợp lồng ghép với giáo dục kỹ năng công dân số tại nhà trường, bảo đảm phù hợp với định hướng của Chương trình GDPT.

### **3. Chỉ đạo triển khai các mô hình giáo dục**

Nhà trường triển khai các mô hình giáo dục trong năm học 2025-2026 đó là: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Giáo dục STEM, rèn luyện kỹ năng sống. Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Các mô hình: Thư viện thân thiện;

Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục theo nội dung, mô hình linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường. Rà soát CSVC, thiết bị, học liệu, bố trí không gian và nguồn lực đáp ứng triển khai mô hình. Chỉ đạo GV, CBQL tham gia tập huấn đầy đủ, tích cực tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn liên quan đến các mô hình.

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, huy động nguồn lực xã hội hóa để triển khai hiệu quả tại địa phương.

### **4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục**

**a) Công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp, xây dựng trường chuẩn quốc gia, xanh - sạch - đẹp - an toàn, Thư viện đạt chuẩn**

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động tự đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo định kỳ năm học.

- Duy trì và phát huy hiệu quả trường đạt chuẩn xanh - sạch - đẹp - an toàn; tiếp tục bổ sung hệ thống cây xanh bóng mát, xây dựng và duy trì hệ thống các khu thực nghiệm, hành lang xanh.

- Phát huy hiệu quả Thư viện chuẩn mức độ 2, duy trì nề nếp vận hành thư viện theo mô hình của Room to read.

**b) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị**

- Tăng cường mua sắm, huy động xã hội hoá để trang bị thiết bị, đồ dùng dạy học, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

- Bổ sung bàn ghế, đồ dùng, trang thiết bị phục vụ lớp bán trú: Mũ bàn ghế ăn, ngủ bán trú, quạt điện và các trang thiết bị cho bán trú.

- Thường xuyên kiểm tra, tu sửa đường điện thấp sáng, hệ thống quạt, các thiết bị điện,... toàn bộ các phòng học.

- Tu sửa, mua mới để thay thế các thiết bị vệ sinh hồng học, xuống cấp ngay từ đầu năm học nhà trường đã tu sửa, thay thế toàn bộ hệ thống điện, nước, công trình vệ sinh, bàn ghế...đảm bảo đầy đủ và an toàn cho dạy và học.

**c) Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương**

Nhà trường có 351/351 học sinh có đầy đủ sách giáo khoa sử dụng trong năm học 2025-2026 từ các nguồn mua chính thống, không có sách không đúng tiêu chuẩn.

Tiếp tục sử dụng SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, huy động và định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn SGK của năm học trước trong thư viện nhà trường; chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp.

Đối với môn học Lịch sử và Địa lí lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.. Báo cáo công tác đảm bảo sách giáo khoa, lựa chọn xuất bản phẩm tham khảo theo quy định.

Đối với tài liệu giáo dục địa phương: Sử dụng các bộ tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh Nam Định (trước khi sáp nhập), căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện để triển khai phù hợp, hiệu quả. Rà soát, lựa chọn nội dung/chủ đề trong tài liệu đã được Bộ GDĐT phê duyệt, xây dựng nội dung điều chỉnh, bảo đảm phù hợp với đặc điểm đơn vị hành chính sau sắp xếp; hướng dẫn GV triển khai giảng

dạy đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Việc điều chỉnh, tích hợp nội dung cần giữ nguyên yêu cầu cần đạt, không gây quá tải cho HS và không làm thay đổi mục tiêu chương trình.

#### **d) Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và CBQL**

Tham mưu UBND cấp phường đề tuyển đủ giáo viên, nhân viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học; đầu năm học nhà trường đã ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu và nghỉ thai sản theo quy định.

Căn cứ đặc điểm, tình hình nhà trường và nhu cầu của cha mẹ học sinh, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong các nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống; tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học cấp trường năm học 2025-2026.

Tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong quản lý giáo dục tại đơn vị.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý trao quyền chủ động, sáng tạo cho các tổ chuyên môn, thành lập các ban tư vấn giúp nhà trường về chuyên môn và quản lý.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kế hoạch giáo dục, chương trình, thời khóa biểu, nề nếp quy chế chuyên môn.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024, Thông tư 61/2017/TT-BTC

ngày 15/6/2017; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện nghiêm túc kỷ cương nề nếp dạy học, xây dựng văn hóa giao tiếp, môi trường sư phạm trong nhà trường: Giáo viên chỉ sử dụng điện thoại trong giờ dạy khi thật cần thiết, trang phục của giáo viên phù hợp với môi trường sư phạm. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, trong đó coi trọng việc đánh giá, xếp loại các giờ dạy dựa trên các hoạt động học tập của học sinh, sản phẩm học tập của học sinh.

**\* Một số quy định về công tác kí duyệt trong nhà trường**

- Hiệu trưởng ký duyệt:

+ Các Kế hoạch của Phó Hiệu trưởng

+ Kế hoạch giáo dục của 5 khối

+ Kế hoạch hoạt động của Thư viện

+ Kế hoạch của Đội TNTP HCM, Kế hoạch công tác tư vấn tâm lý học sinh

+ Kế hoạch Y tế học đường

+ Kế hoạch của Chi đoàn TNCSHCM

+ Kế hoạch quản lý CSVC nhà trường

+ Học bạ 5 khối

- Phó Hiệu trưởng ký duyệt:

+ Kế hoạch của các tổ trưởng CM

+ Kế hoạch các môn học và HĐGD của Tổ trưởng/ TPCM

+ KH CM của cá nhân và KH bài dạy (giáo án) của các đ/c TPCM. (ký vào Chiều thứ Sáu hàng tuần bằng chữ ký số trên phần mềm Vnedu)

- Tổ trưởng chuyên môn ký duyệt: KH các môn học và HĐGD cá nhân của GV trong tổ

- Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách, thiết bị của các thành viên trong khối theo kế hoạch của nhà trường và của khối.

- BGH kiểm tra xếp loại hồ sơ, sổ sách, giáo án của cán bộ, giáo viên theo kế hoạch hoặc xác suất. Tăng cường kiểm tra các sản phẩm học tập của học sinh.

- Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc việc tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ.

- Thực hiện ứng dụng CNTT vào quản lý (chú trọng các phần mềm ứng dụng do Bộ GDĐT, Sở GDĐT chỉ đạo triển khai).

**\* Tổ chức và quản lý dạy thêm - học thêm**

- Quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về hướng dẫn thực hiện quy định về DTHT trong và ngoài nhà trường tới từng cán bộ, giáo viên để mọi thành viên nghiêm túc thực hiện.

- Nhà trường phối hợp cùng Ban kiểm tra việc DTHT phường Mỹ Lộc tổ

chức kiểm tra đột xuất, ghi biên bản cụ thể; có các biện pháp xử lý nghiêm nếu có giáo viên vi phạm (nếu có).

### **\* Đội ngũ giáo viên**

- Học tập nghị quyết của Đảng, các văn bản, chỉ thị của Nhà nước và của ngành về thực hiện nhiệm vụ năm học. Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học. Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ cốt cán có năng lực chuyên môn, quản lý chỉ đạo hoạt động chuyên môn tại tổ, khối chuyên môn.

- Chỉ đạo thực hiện tốt các buổi SHCM theo định hướng đổi mới:

+ Sinh hoạt chuyên môn tại trường: định kỳ 2 tuần/lần.

+ Sinh hoạt chuyên môn đối với giáo viên dạy chuyên: (Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục, Tin học, Tiếng Anh)

- Tổ chức tốt Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp phường. Tham gia hiệu quả cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số cấp tỉnh (nếu có).

- Xây dựng phong trào tự học trong đội ngũ giáo viên, trong đó coi trọng việc ứng dụng CNTT vào dạy học (yêu cầu 100% GV biết sử dụng thành thạo máy tính và biết tìm kiếm thông tin trên mạng Internet). Giáo viên tự học và tự tìm kiếm tài nguyên dạy học trên mạng và các trang Web của các nhà xuất bản sách giáo khoa mà nhà trường đã lựa chọn.

Triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Tổ chức hội thảo chuyên đề nhằm bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL và giáo viên tiểu học.

- Thực hiện nghiêm túc kiểm tra nội bộ trường học, trong đó coi trọng việc đánh giá, xếp loại giờ dạy dựa trên các hoạt động học tập của học sinh (nề nếp, phát biểu, học cá nhân, trao đổi cặp đôi, làm việc nhóm, suy nghĩ, làm bài tập, sử dụng sách vở, dụng cụ học tập, ...) và khảo sát đánh giá đúng chất lượng học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên Tiểu học.

## **5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số.**

### **a) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

Nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; tổ chức câu lạc bộ môn học (Viết chữ đúng và đẹp, câu lạc bộ thể thao, nghệ thuật...)

theo sở thích người học nhằm phát huy vai trò của giáo viên, vận động viên chuyên nghiệp, nghệ nhân, nghệ sĩ trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác rèn luyện và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Giáo viên chủ động lựa chọn, kết hợp và vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp với nội dung bài học, yêu cầu cần đạt và đặc điểm tâm sinh lý của HS; bảo đảm tính hiệu quả, thiết thực trong điều kiện thực tiễn của nhà trường. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học; tăng cường hoạt động thực hành, trải nghiệm, nghiên cứu, khám phá, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, sáng tạo nhằm phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất cho HS; góp phần nâng cao chất lượng dạy học, tạo hứng thú và môi trường học tập thân thiện, tích cực trong nhà trường.

### **b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá**

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đánh giá HS theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm đánh giá toàn diện phẩm chất, năng lực, vì sự tiến bộ của HS, phù hợp yêu cầu cần đạt của chương trình, đặc điểm tâm sinh lý và trình độ nhận thức của HS.

Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức linh hoạt (quan sát, hỏi đáp, bài tập, sản phẩm học tập, hoạt động nhóm, thuyết trình, hồ sơ học tập...); tổ chức đánh giá định kỳ qua bài kiểm tra tổng hợp, thực hành, sản phẩm sáng tạo. Đảm bảo mỗi hình thức đánh giá đều có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, minh bạch, thông báo trước để HS chủ động. Khuyến khích GV tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, quyền con người, tư tưởng Hồ Chí Minh... vào đánh giá quá trình học tập của HS.

Tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tổ chức khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm học môn Tiếng Anh đối với HS lớp 3, 4 và các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh đối với HS lớp 5. Thực hiện nghiêm việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, không để tình trạng HS “ngồi nhầm lớp”. Khen thưởng đảm bảo thực chất, đúng quy định, tránh hình thức.

Chú trọng hoạt động đánh giá thường xuyên đảm bảo thực chất, hiệu quả, khích lệ, động viên sự cố gắng, tiến bộ của từng học sinh trong học tập và rèn luyện.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh. Triển khai Học bạ số đối với học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tổ chức hội thảo về hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên; chỉ đạo

tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng các câu hỏi, bài tập theo các mức độ cho từng môn học có bài kiểm tra định kỳ.

Tăng cường các hoạt động kiểm tra sách, vở, sản phẩm học tập của học sinh.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh một cách nghiêm túc, khách quan, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”.

Thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tăng cường hình thức “gửi thư khen” cho học sinh.

**c) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Kỹ năng công dân số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.**

Triển khai các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng của Đề án quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học; GV tham gia bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến về sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý; chủ động phương án dạy học linh hoạt trong điều kiện bất thường.

Tham mưu UBND phường để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn.

\* Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.

- Phân đầu đạt 85 điểm trở lên theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của Bộ GDĐT ở cả 2 tiêu chí.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%.

- Thay đổi hình thức, phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn

học, hoạt động giáo dục (khi cần thiết); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, tiếp tục thực hiện một số phần mềm: Phần mềm QLVB nhà trường; Cổng Thông tin điện tử; Phần mềm kế toán Mi sa; Phần mềm CSDL ngành; Thu tiền qua tài khoản HS; Chữ ký số giáo viên; Ký số giáo án; Ban hành các Quy chế, Kế hoạch bằng văn bản và công khai lên Website.

\* Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn.

\* Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo quy định; đảm bảo 100% học sinh được xác thực học bạ số trên hệ thống. Tiếp tục năm học 2025-2026, làm tốt công tác học bạ số.

## **6. Nâng cao chất lượng Công tác phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

### **a) Công tác phổ cập giáo dục**

#### **a.1. Chỉ tiêu**

- Chuẩn PCGDTH mức độ 3
- Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: Đạt 100%
- Trẻ 11 tuổi Hoàn thành chương trình tiểu học: Đạt 98,8%
- Duy trì sĩ số học sinh trong năm học: Đạt 100%

#### **a.2. Biện pháp:**

\* Thành lập ban chỉ đạo cấp trường

- Thành lập Ban chỉ đạo:
  - + Trưởng ban: Hiệu trưởng
  - + Phó ban: Phó Hiệu trưởng
  - + Thành viên: Giáo viên, nhân viên nhà trường

- Ban tổng hợp số liệu:

- + Đ/c Đinh Thị Thu Hiền
- + Đ/c Trần Thị Kim Hoa

\* Tổ chức thực hiện

- Tham mưu với UBND phường kiện toàn Ban chỉ đạo về Công tác phổ cập cấp phường.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể của phường, với các trường Tiểu học, Mầm non trên địa bàn phường để vận động trẻ 6 tuổi ra lớp và tạo điều kiện tốt nhất cho công tác điều tra PCGD đạt kết quả.
- Đối với giáo viên: Học tập nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm khi điều tra, vận động HS ra lớp, đảm bảo số liệu thống kê, báo cáo chính xác.
- Thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng tiến độ về công tác PCGD:
  - + Tháng 8, 9/2025: Hoàn thành việc điều tra; tổ chức khớp dữ liệu, nhập dữ liệu, tổng hợp thống kê báo cáo.
  - + Tháng 10/2025: Hoàn thiện nhập dữ liệu, nộp báo cáo trên hệ thống.
- Kiểm tra nắm chắc diễn biến sĩ số hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.
- Quan tâm đặc biệt đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, tạo điều kiện để học sinh yên tâm học tập.
- Thực hiện tốt công tác nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng đầu yếu và học sinh có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, phối hợp thường xuyên với gia đình và các tổ chức liên quan trong công tác giáo dục.

#### **b) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

Tăng cường huy động trẻ khuyết tật trong độ tuổi tiểu học ra lớp, đạt 6/7 được đi học và tiếp cận giáo dục hòa nhập (01 em khuyết tật nặng gia đình xin đi vừa chữa bệnh phục hồi vừa học ở cơ sở phục hồi chức năng). Bảo đảm điều kiện dạy học hòa nhập; xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp; GV điều chỉnh nội dung, phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá theo quy định, không gây áp lực cho HS; tổ chức tập huấn cho GV về phương pháp dạy học và đánh giá HS khuyết tật. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong phát hiện, can thiệp sớm, bảo đảm quyền học tập và phát triển toàn diện của trẻ.

Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách HS khó khăn để hỗ trợ kịp thời, triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu câu lạc bộ, văn nghệ, thể thao, rèn luyện kỹ năng sống phù hợp; tạo môi trường học tập thân thiện, quan tâm hỗ trợ tinh thần, động viên HS vượt khó vươn lên; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ đối với giáo dục khuyết tật cho GV, HS theo đúng quy định.

#### **7. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thực hiện các phong trào thi đua**

### **a) Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học**

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng dân chủ, kỷ cương, nền nếp, hiệu quả; phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm và năng lực giải trình xã hội của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các nội dung chuyên đổi số trong quản lý hoạt động giáo dục; thực hiện thống nhất, đầy đủ việc cập nhật, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về trường, lớp, HS, GV, đội ngũ, trường chuẩn quốc gia... phục vụ công tác quản lý và báo cáo. Đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học số; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về kỹ năng số, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong trường tiểu học.

Tổ chức tham gia các cuộc thi, giao lưu, hội thi cho HS tiểu học: Tài năng Tiếng Anh, Viết chữ đẹp, Thể dục thể thao ...theo tinh thần tinh giản, hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi, tránh gây áp lực và bảo đảm đúng quy định hiện hành. Tăng cường quản lý việc tổ chức và tham gia các kỳ thi, cuộc thi, bảo đảm chất lượng, thiết thực, đúng quy định.

Thực hiện hiệu quả, đúng quy định công tác tuyển sinh đầu cấp.

Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT và quy định của UBND tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành.

### **b) Tăng cường công tác kiểm tra**

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Tập trung kiểm tra các điều kiện triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh tiểu học; kiểm tra hoạt động chuyên môn, các hoạt động xã hội hoá giáo dục theo quy định.

\* Công tác kiểm tra nội bộ: Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ cả theo kế hoạch, kiểm tra thường xuyên, đột xuất, đây là một trong các tiêu chí đánh giá giáo viên, nhân viên cuối năm học.

\* Công tác bán trú

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương;

- Hợp đồng, ký kết chặt chẽ với đơn vị cung cấp suất ăn đảm bảo đúng chất lượng và số lượng theo yêu cầu của nhà trường; chú trọng công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Quản lý tốt việc giao nhận suất ăn; thực hiện nghiêm túc việc niêm phong mẫu thức ăn ( có dán tem vỡ mẫu thức ăn và huỷ khi qua 24 giờ).

- Phân công người cùng với đơn vị cung cấp suất ăn kiểm tra, giám sát việc chế biến thức ăn đảm bảo vệ sinh ATTP, phân chia khẩu phần ăn theo đúng định lượng.

- Ban Giám hiệu kết hợp với nhân viên y tế, Ban đại diện CMHS kiểm tra định kỳ và đột xuất công tác phục vụ bán trú và vệ sinh ATTP.

\* Công tác công khai:

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường:

+ Hiệu trưởng công khai: Kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục, Kế hoạch tuyển sinh, phân công chuyên môn, thi đua khen thưởng, đánh giá xếp loại giáo viên, CBQL, tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện chế độ chính sách với người lao động... theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và Thông tư 61/2017/TT-BTC

+ Giáo viên công khai đánh giá, xếp loại học sinh với PHHS.

+ Nhà trường công khai với PHHS các khoản đóng góp.

### **c) Đẩy mạnh các phong trào thi đua**

\* Tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả trong toàn ngành, gắn với thực hiện chủ đề năm học và phong trào thi đua "Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển". Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến trong dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, tạo động lực thi đua sâu rộng trong toàn ngành.

\* Chỉ tiêu:

- Tập thể

+ Tập thể lớp xuất sắc: 05

+ Tập thể lớp tiên tiến: 05

- Cá nhân

+ Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: 20 đ/c

+ Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”: 03 đ/c

+ Giấy khen của Giám đốc Sở GD: 01 đ/c

+ Phong trào viết SKKN: 04 SKKN được dự thi cấp trên được công nhận đạt.

\* Biện pháp

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về công tác Thi đua - Khen thưởng.

- Thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng đảm bảo khách quan, công bằng, đúng đối tượng có tác động tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua. Chú trọng việc đánh giá sự tiến bộ của cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học này so với năm học trước.

- Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng
- + Chủ tịch Hội đồng: đ/c Hiệu trưởng.
- + Phó chủ tịch Hội đồng: Phó hiệu trưởng.
- + Ủy viên: Bí thư Đoàn, TPT, các đ/c Tổ trưởng chuyên môn.
- Phát động các phong trào thi đua.
- Kiểm tra, đánh giá, xếp loại.
- Tổ chức bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng theo định kì.
- Chế độ thưởng
- + Đối với giáo viên:

Thưởng các mặt theo định kỳ.

Thưởng kết quả giảng dạy qua các hội thi: chi thưởng theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

- + Đối với học sinh:

Hiệu trưởng tặng giấy khen cho học sinh theo đúng hướng dẫn của Thông tư 27/2020/BGDĐT (Khen thưởng học sinh vào cuối năm học và khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong năm học)

Hiệu trưởng đề nghị cấp trên khen thưởng cho những học sinh có thành tích đặc biệt, đột xuất.

Đề nghị Hội CMHS hỗ trợ kinh phí thưởng cho những học sinh có thành tích nổi trội, học sinh có nhiều tiên bộ trong học tập.

#### **d) Công tác truyền thông và xã hội hoá giáo dục**

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong trường.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Phân công ban truyền thông của nhà trường gồm các đ/c trong BGH, tổ

trưởng CM, TPT, đ/c Minh GV tin, Đ/c Đặng Hiền.

- Thực hiện hiệu quả trang thông tin điện tử của nhà trường, thường xuyên đăng hình ảnh, tin, bài về những hoạt động tiêu biểu, sáng tạo của nhà trường. Lưu giữ hình ảnh hoạt động của nhà trường để bổ sung vào phòng truyền thống và phục vụ các hoạt động tổng kết, tuyên truyền.

- Tăng cường mở rộng và huy động lực lượng ngoài nhà trường quan tâm, chăm lo tới công tác giáo dục toàn diện của nhà trường (Đảng ủy, UBND, các ban ngành đoàn thể phường Mỹ Lộc, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân trên địa bàn phường,...).

#### **e) Công tác tài chính**

##### **\* Nhiệm vụ và chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt công tác thống kê, kế hoạch, quản lý tài chính.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính hiện hành.

##### **\* Các biện pháp thực hiện**

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, sử dụng và quản lý có hiệu quả các nguồn đầu tư cho giáo dục.

- Đảm bảo kịp thời, chính xác; có tính kế thừa trong công tác thống kê, kế hoạch tài chính; trên cơ sở thực tế xây dựng chỉ tiêu kế hoạch phát triển đảm bảo tính khả thi.

- Đảm bảo đúng quy định, công khai, dân chủ và minh bạch trong công tác quản lý tài chính

- Thực hiện tốt việc sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác trong việc mua sắm Sách thư viện, TBDH và CSVC đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục giảng dạy trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thống kê, kế toán; tăng cường việc kiểm tra, đánh giá; thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách nhà nước; Luật phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các quy định hiện hành

- Phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, áp dụng các biện pháp xử lý các sai phạm theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp. Đồng thời tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những tồn tại, tìm ra nguyên nhân và đưa ra phương hướng, biện pháp khắc phục nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản.

#### **g) Công tác pháp chế**

##### **\* Nhiệm vụ và chỉ tiêu**

- 100 % CB, GV, NV thực hiện tốt các nội quy, quy định của trường, địa phương.

- 100 % CB, GV, NV nắm được các văn bản quy định trong ngành, thực hiện

đúng chức trách nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thi hành công vụ.

**\* Các biện pháp thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác pháp chế năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tập trung công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong cán bộ, giáo viên, học sinh; thực hiện tuyên truyền Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, an toàn giao thông trong học sinh...

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo về thực hiện cải cách hành chính.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và nhân dân được biết, thực hiện đúng pháp luật thông qua các hình thức công khai trên bảng tin, đăng trên cổng thông tin điện tử của trường, phổ biến trong các cuộc họp, giao ban và sinh hoạt tập thể dưới cờ, tuyên truyền trên nhóm Zalo cán bộ, giáo viên nhân viên trường.

- Tiếp thu ý kiến và kiến nghị của các tổ chức, cá nhân liên quan về các nội dung liên quan đến các hoạt động của nhà trường thông qua các cuộc họp, trao đổi với nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác kiểm soát và rà soát thủ tục hành chính của nhà trường: Kiểm tra việc thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung, hệ thống hóa thủ tục hành chính Việc công bố, niêm yết công khai các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, sổ sách ghi chép, phương pháp, quy trình, cách thức giải quyết các thủ tục hành chính. Việc mở hòm thư góp ý, công khai các phương thức tiếp nhận thông tin, nơi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; Kết quả xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính.

**g) Công tác cải cách hành chính, văn thư lưu trữ, thống kê báo cáo**

**\* Nhiệm vụ, chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, văn thư, lưu trữ và thống kê báo cáo.

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết thực hiện đúng quy định.

- Phấn đấu 100% các văn bản ban hành đúng thể thức và đúng thẩm quyền.

- Thống kê, báo cáo kịp thời theo yêu cầu của cấp trên.

**\* Các biện pháp thực hiện**

- Nâng cao nhận thức về vị trí vai trò, tầm quan trọng của công tác văn thư,

lưu trữ và thống kê báo cáo. Đồng thời phát huy hiệu quả của công tác văn thư lưu trữ và thống kê báo cáo

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ và hoạt động nghiệp vụ về công tác văn thư, lưu trữ đối với đơn vị. Từ đó nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ trong trường học, từng bước đi vào nề nếp và thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

- Hiện đại hóa công tác văn thư lưu trữ để thực hiện tốt hơn việc chỉ đạo, điều hành, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ hồ sơ chuyên môn theo quy định. Kiểm duyệt và soạn thảo văn bản theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP

- Thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

#### **h) Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học**

\* Nhiệm vụ và chỉ tiêu

- 100% giáo viên dạy đủ các bài ATGT theo quy định.

- 100% Giáo viên và học sinh toàn trường tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, học sinh tham gia vui chơi, dân vũ đầu giờ, thể dục giữa giờ, múa hát tập thể, tham gia các trò chơi dân gian, ...

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

- Thực hiện tốt an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Tổ chức cho học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh

\* Các biện pháp thực hiện

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Xây dựng tốt kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị, công tác học sinh, giáo dục thể chất và y tế trường học năm học 2025-2026 và kế hoạch tổ chức sinh hoạt tập thể các chuyên đề.

- Phối hợp, tuyên truyền với UBND phường, công an phường, Đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể xã tiếp tục triển khai tuyên truyền ATGT, xây dựng mô hình Cổng trường an toàn giao thông gắn với việc thực hiện phòng chống khi dịch bệnh xảy ra để phân luồng giao thông cho HS và CMHS tham gia mỗi khi đưa đón học sinh đến trường, tan trường về, nhằm đảm bảo trật tự ATGT, an toàn học đường

- Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các loại hình câu lạc bộ; tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao... trong trường học. Tiếp tục duy trì nề nếp, thực hiện hiệu quả các bài tập thể dục, múa hát giữa giờ, bài võ cổ truyền Việt Nam theo quy định.

- Tổ chức khám sức khỏe định kì, thông báo kịp thời tình trạng sức khỏe của học sinh cho phụ huynh học sinh vào đầu năm học.

- Tổ chức kí cam kết về thực hiện các quy định về trật tự ATGT đối với học sinh các lớp, tham gia vào hoạt động xây dựng “Công trường an toàn giao thông”.

### Phần thứ tư

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban giám hiệu

\* Hiệu trưởng:

- Lập kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục và các loại kế hoạch khác của nhà trường.

- Chỉ đạo tuyên truyền các văn bản.

- Phụ trách công tác Đảng, công tác tổ chức, tài chính, CSVC, phụ trách bán trú..., phối hợp với Hiệu phó chỉ đạo chuyên môn chung.

\* Phó Hiệu trưởng

- Lập Kế hoạch cá nhân (kế hoạch tích hợp) về các nhiệm vụ được phụ trách

- Phụ trách công tác phổ cập GDTH.

- Phụ trách công tác chuyên môn.

- Phụ trách công tác hoạt động ngoài giờ, chỉ đạo công tác Đoàn - Đội, An toàn trường học; y tế trường học; thư viện; phối hợp với đ/c Hiệu trưởng phụ trách bán trú.

- Phụ trách phong trào rèn VSCĐ, phong trào viết chữ đúng - đẹp.

- Theo dõi thực hiện giảng dạy của GV theo TKB, phân công và theo dõi dạy thay của GV, các tổ khối, các bộ phận trong nhà trường.

- Lập các kế hoạch khác theo phân công.

- Quản lý học bạ, sổ theo dõi chất lượng.

### 2. Các Đoàn thể và tổ chuyên môn

- Công đoàn; Đoàn thanh niên; Đội TNTP: Thực hiện xây dựng kế hoạch bám sát vào nhiệm vụ trọng tâm của năm học và triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

- Tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc nề nếp sinh hoạt định kỳ, tích cực tham gia vào các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường, góp phần vào việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

### 3. Phân công cụ thể tới một số đ/c phụ trách kiêm công tác khác

\* Đ/c Hoàng Thị Hồng - Tổng Phụ trách Đội

- Tổ chức, quản lí các hoạt động của Đội Thiếu niên và Sao Nhi đồng ở nhà trường và tổ chức, quản lí hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động Đội trong nhà trường theo kế hoạch của nhà trường

và Hội đồng Đội cấp trên;

- Theo dõi thi đua các mặt hoạt động nền nếp của học sinh trong nhà trường; đánh giá, nhận xét việc chăm sóc bồn hoa cây cảnh của các lớp hàng tháng hoặc đột xuất.

- Điều hành và tổ chức tốt các buổi Sinh hoạt dưới cờ.

- Lập các kế hoạch: Công tác Đội và Phong trào thiếu nhi, kế hoạch hoạt động của HĐTQ trường, Kế hoạch công tác tư vấn tâm lý học sinh.

- Cùng đ/c Phó hiệu trưởng, GVCN thiết kế chương trình: Chuyên mục đầu tuần các lớp, Hội học, giao lưu các lớp,...

- Lên kế hoạch các chuyên đề hoạt động theo tháng.

**\* Đ/c Hoàng Thị Hoàn - Bí thư chi Đoàn GV**

Lập kế hoạch: Công tác Chi Đoàn; phụ trách Chi đoàn thanh niên trồng và chăm sóc cây vườn thực nghiệm.

**\* Đ/c Đặng Thị Thanh Thủy - phụ trách công tác thư viện**

- Lập kế hoạch và vận hành hoạt động của thư viện;

- Quản lý sách và các thiết bị dạy học

- Quản lý mượn trả sách của học sinh tại thư viện

**\* Đ/c Trần Thị Kim Hoa - nhân viên y tế kiêm văn thư**

- Quản lý công văn đi, công văn đến, các loại văn bản.

- Quản lý dấu, đóng dấu các loại công văn đi.

- Theo dõi tiếp nhận văn bản hàng ngày trên gmail và PM QLVB

- Thực hiện một số báo cáo theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

**\* Đ/c Lê Thị Mai Liên - nhân viên kế toán**

- Quản lý hồ sơ viên chức, khen thưởng của giáo viên và học sinh.

- Lập kế hoạch quản lý cơ sở vật chất của nhà trường.

- Lập hồ sơ theo dõi tài sản, thanh lý tài sản theo quy định.

- Thực hiện một số báo cáo theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường tiểu học Trần Quang Khải được xây dựng dựa trên nội dung các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên và điều kiện thực tế của nhà trường.

Trong quá trình thực hiện, nhà trường sẽ triển khai hướng dẫn cụ thể và điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế và sự chỉ đạo của cấp trên./.

**\* Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (để BC)
- Phòng VH-XH phường
- BGH, Tổ CM
- Đăng trên website trường;
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thuý Hoà**









	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao tài sản cuối năm học.</li> <li>- Hướng dẫn hoạt động hè 2026</li> </ul>		
06/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết năm học</li> <li>- Nộp hồ sơ thi đua khen thưởng năm học 2025-2026</li> <li>- Tổng hợp đánh giá Kết quả BDTX năm học 2025-2026</li> <li>- Tuyển sinh năm học 2026-2027</li> <li>- Tập huấn chuyên môn đáp ứng CTGDPT 2018.</li> </ul>	BGH, GV	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
07/2026	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn chuyên môn đáp ứng CTGDPT 2018</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2025-2026</li> <li>- Tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình</li> <li>- Xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học mới</li> <li>- Rà soát cơ sở vật chất</li> <li>- Dự hội nghị tổng kết năm học</li> </ul>	BGH, GV	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

### BẢNG PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ CM	Vào ngành	Phân công chuyên môn
1	Trần Thị Thúy Hòa	28/8/1974	ĐHTH	1993	Phụ trách chung các hoạt động của nhà trường, dạy TC khối 2
2	Đình Thị Thu Hiền	1/11/1973	ĐHTH	1993	PHT, Phụ trách chuyên môn, phổ cập, thư viện, hoạt động ngoại khóa, dạy TC khối 1
3	Trần Thị Minh Phương (Nghỉ hưu từ t1/2026)	24/4/1969	ĐHTH	1986	Dạy các môn TN khối 5 và CN lớp 5A
4	Hoàng Thị Hoàn ( Nghỉ thai sản kì 1)	09/122/1993	ĐHTH	2015	
5	Đặng Thị Bích	14/12/1988	ĐHTH	2010	Dạy các môn xã hội lớp 5A,B và CN lớp 5B
6	Trần Thị Thu Hiền	22/3/1996	ĐHTH	2018	Dạy các môn tự nhiên lớp 4A,B, chủ nhiệm lớp 4A

7	Dương Thuỳ Giang	2000	ĐHTH	2024	Dạy các môn TN khối 4 và chủ nhiệm lớp 4B
8	Đặng Thị Thu Hiền	14/12/1996	ĐHTH	2018	Dạy các môn TN khối 3 và chủ nhiệm lớp 3A
9	Đoàn Thị Hoa	9/11/1993	ĐHTH	2018	Dạy các môn xã hội lớp 3A,B, chủ nhiệm lớp 3B
10	Lâm Thu Phương	1999	ĐHTH	2024	Dạy và chủ nhiệm lớp 2A
11	Đặng Thị Thuỳ Khuyên	2003	ĐHTH	2025	Dạy và chủ nhiệm lớp 2B
12	Hà Thị Hòa	14/12/1979	CĐTH	2006	Dạy các môn ít giờ
13	Nguyễn Thị Hương	26/5/1988	ĐHTH	2010	Dạy và chủ nhiệm lớp 1B
14	Đinh Thị Thu Trang	22/12/1990	ĐHTH	2011	Dạy và chủ nhiệm lớp 1A
15	Đặng Thị Thanh Thủy	19/3/1981	ĐHTH	2004	Dạy MT toàn trường
16	Hoàng Cao Cường	12/11/1978	ĐH-TH	2003	Dạy GDTC khối 1,2,3,4,5
17	Đặng Văn Minh	13/7/19833	ĐH TIN	2005	Dạy tin, CN K3,4,5, HĐTN
18	Hoàng Thị Hồng	30/12/1988	ĐH ÂN	2009	Dạy ÂN toàn trường
19	Lại Thị Thu Trang	22/12/1990	ĐH Anhvăn	2015	Dạy TA K 1,3,4,5
20	Lê Hà Ngân	29/10/1991	ĐH Anhvăn	2012	Dạy TA 2,3,4,5
21	Lê Thị Mai Liên	1990	ĐH Kế toán	2024	Kế toán
22	Trần Thị Kim Hoa	1987	TC y	2021	NV y tế

